

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/  
được sửa đổi, bổ sung/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hóa chất  
và lĩnh vực Điện thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 15 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-BCT ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 244/TTr-SCT ngày 03 tháng 3 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành và 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hóa chất; 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Điện thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa *(Có Danh mục kèm theo)*.

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 24/3/2023.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký .

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG/BỊ BÃI BỎ  
TRONG LĨNH VỰC HÓA CHẤT VÀ LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (1.011506.000.00.00.H56)	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.  - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	Phí thẩm định: 1.200.000đ/01 Giấy chứng nhận	- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.  - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;  - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;  - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28,	Phí thẩm định: 600.000đ/01 Giấy chứng	

	xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (1.011507.000.00.00.H56)		đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	nhận	09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.  - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (1.011508.000.00.00.H56)	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.  - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	Phí thẩm định: 600.000đ/01 Giấy chứng nhận	

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Hóa chất đã được công bố tại Quyết định 2373/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (2.001547.000.00.00.H56)	<p>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</p> <p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>	<p>Phí thẩm định: 1.200.000đ/01 Giấy chứng nhận</p>	<p>- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017</p>	<p>- Thời hạn giải quyết, trình tự thực hiện</p> <p>- Thành phần hồ sơ</p> <p>- Mẫu đơn</p>
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (2.001175.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>	<p>Phí thẩm định: 600.000đ/01 Giấy chứng nhận</p>	<p>- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017</p>	<p>- Mẫu đơn</p>

3	<p>Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.</p> <p>(2.001172.000.00.00.H56)</p>	<p>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</p> <p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>	<p>Phí thẩm định: 600.000đ/01 Giấy chứng nhận</p>	<p>của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hóa chất.</p>	<p>- Thời hạn giải quyết, trình tự thực hiện</p>
4	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.</p> <p>(1.002758.000.00.00.H56)</p>	<p>- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.</p> <p>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>	<p>Phí thẩm định: 1.200.000đ/01 Giấy chứng nhận</p>		<p>- Thời hạn giải quyết, trình tự thực hiện</p> <p>- Thành phần hồ sơ</p> <p>- Mẫu đơn</p>

		tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.				
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (2.001161.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại địa chỉ:  <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	Phí thẩm định: 600.000đ/01 Giấy chứng nhận		- Mẫu đơn
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp. (2.000652.000.00.00.H56)	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.  - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần tại địa chỉ:  <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	Phí thẩm định: 600.000đ/01 Giấy chứng nhận		- Thời hạn giải quyết, trình tự thực hiện

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 02/07 thủ tục hành chính lĩnh vực Điện đã được công bố tại Quyết định số 3646/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
1	2.000543.000.00.00.H56	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.	Thông tư số 42/2022/TT-BCT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.
2	2.000526.000.00.00.H56	Cấp lại thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp bị mất hoặc bị hỏng thẻ.	